

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 42/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Quốc C**, sinh năm 1992.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 02, thôn H, xã D, huyện M, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Như Y**, sinh năm 1994.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 02, thôn H, xã D, huyện M, Thành phố Hà Nội.

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Trả lại anh Nguyễn Quốc C 300.000 (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, Thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 3159 ngày 01/3/2021. Anh Nguyễn Quốc C có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện M;
- THADS huyện M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Thu Hương**